

Số: /HD-SYT

Hải Phòng, ngày tháng 9 năm 2025

HƯỚNG DẪN

Triển khai công tác sơ tuyển, KSK tuyển chọn và gọi công dân nhập ngũ, công dân thực hiện nghĩa vụ tham gia Công an nhân dân năm 2026

Thực hiện Kế hoạch số 209/KH-UBND ngày 22/8/2025 của UBND thành phố Hải Phòng về việc tuyển chọn và gọi công dân nhập ngũ, công dân thực hiện nghĩa vụ tham gia Công an nhân dân năm 2026; Kế hoạch số 237/KH-UBND ngày 12/9/2025 của Ủy ban nhân dân thành phố về việc Tổ chức Hội nghị triển khai thực hiện công tác tuyển chọn và gọi công dân nhập ngũ, công dân thực hiện nghĩa vụ tham gia Công an nhân dân năm 2026;

Sở Y tế hướng dẫn một số nội dung triển khai thực hiện như sau:

I. Thành lập Hội đồng khám sức khỏe (KSK) nghĩa vụ quân sự (NVQS) khu vực năm 2026 và các Tổ sơ tuyển sức khỏe nghĩa vụ quân sự

1. Ủy ban nhân dân cấp xã ra Quyết định thành lập Tổ sơ tuyển sức khỏe nghĩa vụ quân sự đúng, đủ nội dung theo đúng quy định tại Điều 7, Thông tư số 105/2023/TT-BQP ngày 06/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng.

2. Hội đồng KSK nghĩa vụ quân sự khu vực năm 2026

Sở Y tế chủ trì, phối hợp với Bộ Chỉ huy quân sự thành phố, Công an thành phố tham mưu, đề xuất Ủy ban nhân dân thành phố thành lập 27 Hội đồng khám sức khỏe nghĩa vụ quân sự khu vực năm 2026 (*Chi tiết tại Phụ lục I*), đúng, đủ nội dung theo đúng quy định tại Điều 8, Thông tư số 105/2023/TT-BQP ngày 06/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng.

3. Thời gian tổ chức tập huấn chuyên môn và khám sơ tuyển, khám sức khỏe NVQS, nghĩa vụ tham gia Công an nhân dân năm 2026

- Trung tâm y tế/Bệnh viện đa khoa khu vực tổ chức tập huấn chuyên môn cho Tổ sơ tuyển, Hội đồng khám tuyển theo Thông tư số 105/2023/TT-BQP ngày 06/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng quy định tiêu chuẩn sức khỏe, khám sức khỏe cho các đối tượng thuộc phạm vi quản lý của Bộ Quốc phòng; Thông tư số 62/2023/TT-BCA ngày 14/11/2023 của Bộ trưởng Bộ Công an quy định về tiêu chuẩn sức khỏe đặc thù và khám sức khỏe đối với lực lượng Công an nhân dân và Thông tư số 68/2025/TT-BQP ngày 03/7/2025 về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư 148/2018/TT-BQP ngày 04/10/2018 của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng quy định tuyển chọn và gọi công dân nhập ngũ, **hoàn thành trước ngày 05/10/2025.**

- Sơ tuyển sức khỏe NVQS, nghĩa vụ tham gia Công an nhân dân: Từ ngày 10/10/2025 đến ngày 31/10/2025.

- Khám sức khỏe NVQS, nghĩa vụ tham gia Công an nhân dân: Từ ngày 01/11/2025 đến ngày 31/12/2025.

4. Địa điểm khám:

- Địa điểm sơ tuyển sức khỏe NVQS: Tại 375 Trạm Y tế cấp xã.
- Địa điểm khám tuyển NVQS: *(Chi tiết tại Phụ lục I)*

II. Trình tự, quy trình sơ tuyển, khám sức khỏe NVQS, nghĩa vụ tham gia Công an nhân dân năm 2026

1. Sơ tuyển nghĩa vụ quân sự

1.1. Trạm Y tế cấp xã tổ chức điểm sơ tuyển **(375 điểm)**, thực hiện sơ tuyển sức khỏe nghĩa vụ quân sự dưới sự chỉ đạo, hướng dẫn về chuyên môn, nghiệp vụ của Trung tâm Y tế khu vực, Bệnh viện đa khoa khu vực; giám sát của Ban Chỉ huy quân sự cấp xã.

1.2. Nội dung sơ tuyển sức khỏe

- Tổ chức sơ tuyển sức khỏe theo đúng quy định tại khoản 2, Điều 7, Thông tư số 105/2023/TT-BQP ngày 06/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng.

- Bố trí các phòng sơ tuyển:

+ Phòng 1: Ghi điền phiếu sơ tuyển;

+ Phòng 2: Khám thể lực (chiều cao, cân nặng, vòng ngực); Kết hợp với cán bộ Ban quân sự cấp xã phát hiện, lập danh sách các trường hợp có hình xăm trổ, bệnh ngoài da... *(Cán bộ Ban quân sự xã, phường lập danh sách riêng)*

+ Phòng 3: Đo mạch, đo huyết áp;

+ Phòng 4: Đo thị lực

+ Phòng 5: Kết luận.

Đồng chí Tổ trưởng cần kiểm tra phát hiện, lập danh sách công dân mắc các bệnh thuộc danh mục bệnh miễn đăng ký NVQS theo mục III Phụ lục I ban hành kèm theo Thông tư số 105/2023/TT-BQP ngày 06/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng; khai thác kỹ tiền sử bệnh tật của bản thân, gia đình công dân, trong đó chú ý đến tiền sử các bệnh về tâm thần kinh, và các bệnh truyền nhiễm, khai thác mức độ cận thị, viễn thị *(nếu có)*.

Phản kết luận trong phiếu sơ tuyển ghi rõ: Đủ hay Không đủ điều kiện khám sức khỏe NVQS khu vực.

** Đối với các Trạm Y tế xã, phường cơ sở vật chất không đảm bảo bố trí đủ số lượng phòng sơ tuyển tại trạm, đồng chí Tổ trưởng báo cáo lãnh đạo địa phương sắp xếp bố trí địa điểm sơ tuyển cho phù hợp.*

- Chuẩn bị đầy đủ trang thiết bị, y dụng cụ, phương tiện, đảm bảo đúng quy định.

- Có bảng danh sách tổng hợp ghi riêng các kết quả bên ngoài phiếu khám sơ tuyển những trường hợp có bệnh mãn tính như: tim mạch; huyết áp; suy gan; suy thận; nghiện hút, chích ma túy; cận thị; viễn thị; vẩy nến, Eczema, các dị tật, mô cắt da dày...

- Cuối buổi khám sơ tuyển lập danh sách phân loại bệnh tật, lập thành 03 bản gửi về Trung tâm Y tế khu vực (hoặc Bệnh viện đa khoa khu vực) 01 bản, Hội đồng NVQS cấp xã 01 bản; lưu 01 bản tại Trạm Y tế cấp xã.

- Phiếu khám sơ tuyển phải ghi đầy đủ thủ tục hành chính và các nội dung hướng dẫn. Tổ trưởng tổ sơ tuyển ký tên đóng dấu vào phiếu sơ tuyển theo quy định.

- Báo cáo kết quả sơ tuyển sức khỏe nghĩa vụ quân sự theo mẫu 2a Phụ lục VI ban hành kèm theo Thông tư số 105/2023/TT-BQP ngày 06/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng.

- Sổ thống kê sơ tuyển sức khỏe nghĩa vụ quân sự theo mẫu 2k Phụ lục VI ban hành kèm theo Thông tư số 105/2023/TT-BQP ngày 06/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng.

** Lưu ý thực hiện các biện pháp phòng chống dịch bệnh truyền nhiễm theo quy định hiện hành trong quá trình tổ chức khám sơ tuyển: Đeo khẩu trang; Vệ sinh tay...*

2. Khám sức khỏe nghĩa vụ quân sự, nghĩa vụ tham gia Công an nhân dân năm 2026

2.1. Nội dung khám sức khỏe

a) Khám về thể lực; lâm sàng theo các chuyên khoa: Mắt, tai mũi họng, răng hàm mặt, nội khoa, thần kinh, tâm thần, ngoại khoa, da liễu, sản phụ khoa (đối với nữ);

b) Khám cận lâm sàng:

- Công thức máu; nhóm máu (ABO); chức năng gan (AST, ALT); chức năng thận (Ure, Creatinine); đường máu; virus viêm gan B (HBsAg); virus viêm gan C (Anti-HCV); HIV;

- Xét nghiệm nước tiểu toàn bộ. (10 thông số); xét nghiệm nước tiểu phát hiện ma túy.

- Siêu âm ổ bụng tổng quát; điện tim; X-quang tim phổi thẳng;

- Chủ tịch Hội đồng chỉ định thêm các xét nghiệm khác theo yêu cầu chuyên môn để kết luận sức khỏe được chính xác.

2.2. Tổ chức các phòng khám sức khỏe

a) Việc bố trí các phòng khám phải theo nguyên tắc một chiều, khép kín, thuận lợi cho người khám và bảo đảm đủ điều kiện tối thiểu để khám đối với từng chuyên khoa: Thể lực, mắt, tai mũi họng, răng hàm mặt, nội khoa, thần kinh, tâm thần, ngoại khoa, da liễu, sản phụ khoa (đối với nữ). Mỗi chuyên khoa bố trí ít nhất một phòng.

- Các phòng khám sàng lọc tâm thần, ngoại khoa, da liễu, sản phụ khoa phải đảm bảo kín đáo, nghiêm túc, tránh ồn ào.

- Thứ tự dây chuyền khám sức khỏe:

Nơi chờ khám → Đăng ký khám → Khám thể lực → Đo mạch, huyết áp → Điện tim → Siêu âm → Ngoại khoa → Da liễu → Mắt → Tai mũi họng → Răng hàm mặt → Nội khoa → Thần kinh → Tâm thần → Sản phụ khoa (đối với nữ) → Kết luận sơ bộ.

+ Các trường hợp đủ tiêu chuẩn Chủ tịch Hội đồng cho chỉ định làm X-quang tim phổi thẳng, xét nghiệm máu, nước tiểu, HIV, ma túy, và xét nghiệm khác theo yêu cầu chuyên môn để kết luận sức khỏe được chính xác.

+ Các xét nghiệm và chụp X-quang được bố trí tại khu vực riêng, nhưng phải bảo đảm có kết quả trước khi Chủ tịch Hội đồng đưa ra kết luận sức khỏe.

b) Trang bị, dụng cụ y tế tối thiểu của Hội đồng khám sức khỏe theo Danh mục tại Phụ lục IV ban hành kèm theo Thông tư 105/TT-BQP.

c) Hoàn chỉnh Phiếu sức khỏe nghĩa vụ quân sự theo Mẫu 3 Phụ lục V ban hành kèm theo Thông tư số 105/2023/TT-BQP ngày 06/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng.

d) Tổng hợp, báo cáo kết quả khám sức khỏe nghĩa vụ quân sự theo Mẫu 2b Phụ lục VI ban hành kèm theo Thông tư số 105/2023/TT-BQP ngày 06/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng.

2.3. Phân loại sức khỏe nghĩa vụ quân sự

a) Phân loại sức khỏe nghĩa vụ quân sự thực hiện theo quy định tại Điều 5 và Điều 6 Thông tư 105/TT-BQP.

b) Cách ghi phiếu sức khỏe nghĩa vụ quân sự

- Thành viên Hội đồng sau khi khám mỗi chuyên khoa, ghi điểm nội dung khám vào cột “Điểm”; ghi tóm tắt lý do cho số điểm đó ở cột “Lý do”; ký và ghi rõ họ tên ở cột “Ký”;

- Chủ tịch Hội đồng khám sức khỏe nghĩa vụ quân sự căn cứ vào điểm tại từng chỉ tiêu để kết luận phân loại sức khỏe, ghi bằng số và chữ (phần bằng chữ trong ngoặc đơn) ở “Phần kết luận”.

c) Những điểm cần chú ý:

- Trường hợp đang mắc bệnh cấp tính, bệnh có thể thuyên giảm hay tăng lên sau một thời gian hoặc sau điều trị, thì điểm đó phải kèm theo chữ “T” bên cạnh (nghĩa là “tạm thời”). Người khám phải ghi tóm tắt bằng tiếng Việt tên bệnh bên cạnh (có thể ghi bằng danh từ quốc tế giữa hai ngoặc đơn). Khi kết luận, nếu chữ “T” ở chỉ tiêu có điểm lớn nhất, phải viết chữ “T” vào phần phân loại sức khỏe;

- Trường hợp nghi ngờ chưa cho điểm hoặc chưa kết luận được, Hội đồng khám sức khỏe nghĩa vụ quân sự gửi công dân tới khám chuyên khoa tại cơ sở y

tế khác để có kết luận chính xác. Thời gian tối đa 10 ngày phải có kết luận và chỉ thực hiện trong trường hợp cần thiết;

- Những trường hợp phiếu sức khỏe có ghi chữ “T”, Hội đồng khám sức khỏe nghĩa vụ quân sự có trách nhiệm hướng dẫn công dân đến cơ sở y tế để điều trị;

- Trường hợp công dân mắc bệnh tật chưa được phân loại theo Mục II Phụ lục I ban hành kèm theo Thông tư 105/TT-BQP, thì Hội đồng khám sức khỏe đánh giá đầy đủ, toàn diện chức năng cơ quan bị bệnh tật, mức độ ảnh hưởng đến khả năng luyện tập quân sự, lao động, sinh hoạt, tiên lượng mức độ tiến triển bệnh, tật để kết luận phân loại sức khỏe.

III. Kinh phí khám sức khỏe nghĩa vụ quân sự, nghĩa vụ tham gia Công an nhân dân năm 2026

1. Các đơn vị thuộc phía Đông thành phố

Kinh phí khám sức khỏe nghĩa vụ quân sự, nghĩa vụ tham gia Công an nhân dân năm 2026 của các Trung tâm Y tế khu vực, Bệnh viện Đa khoa khu vực sẽ được Sở Y tế thành phố Hải Phòng thanh toán, chi trả (trên cơ sở giao nhiệm vụ) từ dự toán NSNN đã giao cho Sở Y tế tại Quyết định số 2999/QĐ-UBND ngày 25/7/2025 của Ủy ban nhân dân thành phố.

2. Các đơn vị thuộc phía Tây thành phố

Kinh phí khám sức khỏe nghĩa vụ quân sự, nghĩa vụ tham gia Công an nhân dân năm 2026 của các Trung tâm Y tế khu vực sẽ được Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu hoặc Ban Chỉ huy quân sự cấp xã thanh toán, chi trả (trên cơ sở hợp đồng cung cấp dịch vụ được ký kết) từ kinh phí NSNN bố trí.

Trên đây là một số hướng dẫn của Sở Y tế trong công tác sơ tuyển, khám sức khỏe tuyển chọn và gọi công dân nhập ngũ, công dân thực hiện nghĩa vụ tham gia Công an nhân dân năm 2026./.

Nơi nhận:

- UBND TP (để b/c);
- BGĐ SYT;
- Bộ CHQS TP (để phối hợp);
- Công an thành phố (để phối hợp);
- UBND các xã, phường, đặc khu (để phối hợp);
- Các bệnh viện, TTYT khu vực;
- Trạm Y tế các xã, phường, đặc khu;
- Lưu: VT, NVY.

GIÁM ĐỐC

Lê Minh Quang

PHỤ LỤC I

TT	Hội đồng khám tuyển NVQS khu vực	Địa điểm khám
1	Thủy Nguyên	(1) Phân viện Minh Đức & TYT phường Bạch Đằng số 1; (2) Cơ sở điều trị II Quảng Thanh & TYT phường Lê Ích Mộc số 1; (3) Bệnh viện đa khoa Thủy Nguyên.
2	An Lão	Bệnh viện Đa khoa An Lão Địa chỉ: Số 99, đường Nguyễn Văn Trỗi, xã An Lão, thành phố Hải Phòng
3	Ngô Quyền	Bệnh viện đa khoa Ngô Quyền Địa chỉ: Số 21 Lê Lợi, phường Gia Viên, thành phố Hải Phòng
4	Đôn Lương	Bệnh viện Đa khoa Đôn Lương
5	Hồng Bàng	Trung tâm Y tế Hồng Bàng. Địa chỉ: Số 34 Kỳ Đồng, phường Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng
6	Kiến An	Trung tâm Y tế Kiến An Địa chỉ: số 360 đường Trần Thành Ngọ, Phường Kiến An, Thành phố Hải Phòng
7	Hải An	Trung tâm Y tế Hải An Địa chỉ: Lô K2 đường Trần Đông, tổ dân phố Đằng Hải 7, phường Hải An, thành phố Hải Phòng
8	Đồ Sơn	Trung tâm Y tế Đồ Sơn; Địa chỉ: Số 229 Lý Thánh Tông, phường Đồ Sơn, thành phố Hải Phòng
9	Dương Kinh	Trung tâm Y tế Dương Kinh
10	An Dương	Trung tâm Y tế An Dương; Địa chỉ Tổ dân phố 3 (Lê Lợi), phường An Dương, thành phố Hải Phòng
11	Kiến Thụy	Trạm Y tế xã Kiến Thụy số 1 Địa chỉ: Thợ Xuân, xã Kiến Thụy, thành phố Hải Phòng
12	Tiên Lãng	Trung tâm Y tế Tiên Lãng Địa chỉ: Số 130 Phạm Ngọc Đa, xã Tiên Lãng, TP Hải Phòng
13	Cát Hải	Trung Tâm Y tế Cát Hải
14	Cẩm Giàng	Trung tâm Y tế Cẩm Giàng Địa chỉ: Thôn Tràng Kỹ, Xã Mao Điền, Thành phố Hải Phòng
15	Chí Linh	Trung tâm y tế Chí Linh Địa chỉ: Số 358, phố Nguyễn Trãi 2, phường Chu Văn An, thành phố Hải Phòng
16	Gia Lộc	Trung tâm Y tế Gia Lộc.

TT	Hội đồng khám tuyển NVQS khu vực	Địa điểm khám
		Địa chỉ: 56 Nguyễn Chế Nghĩa, xã Gia Lộc, thành phố Hải Phòng
17	Kinh Môn	Trung tâm Y tế Kinh Môn. Địa chỉ: 294 Trần Hưng Đạo, phường Kinh Môn, thành phố Hải Phòng.
18	Nam Sách	Trung tâm Y tế Nam Sách. Địa chỉ số 345, đường Trần Phú, xã Nam Sách, thành phố Hải Phòng
19	Thanh Hà	Trung tâm Y tế Thanh Hà. Địa chỉ: số 209 Trần Nhân Tông, xã Thanh Hà, thành phố Hải Phòng
20	Thanh Miện	Trung tâm Y tế Thanh Miện: Địa chỉ: số 42, đường 18/8, khu Lê Bình, xã Thanh Miện, thành phố Hải Phòng
21	Vĩnh Bảo	Ban chỉ huy quân sự huyện Vĩnh Bảo cũ hoặc Ban chỉ huy quân sự xã Vĩnh Bảo hiện nay.
22	Lê Chân	Nhà thi đấu Thể thao phường Lê Chân: Địa chỉ: Số 10 Hồ Sen, Lê Chân, Hải Phòng
23	Bình Giang	Ban chỉ huy Quân sự huyện Bình Giang (cũ): Địa chỉ: Đường Đinh Tiên Hoàng, xã Kê Sắt, thành phố Hải Phòng
24	Kim Thành	Trụ sở BCH Quân sự huyện Kim Thành (cũ), địa chỉ: Đường 20/9, xã Phú Thái, Thành phố Hải Phòng
25	Ninh Giang	Trụ sở BCH Quân sự huyện Ninh Giang cũ, Địa chỉ: thôn Vĩnh Xuyên, xã Ninh Giang, Thành phố Hải Phòng
26	Hải Dương	Trụ sở BCH Quân sự Thành phố Hải Dương cũ, Địa chỉ: số 193 đường Nguyễn Lương Bằng, phường Lê Thanh Nghị, Tp Hải Phòng
27	Tứ Kỳ	Trụ sở BCH Quân sự huyện Tứ Kỳ cũ. Địa chỉ: Số 157 đường 391 - xã Tứ Kỳ, thành phố Hải Phòng

Ghi chú:

- 20 Hội đồng khu vực khám tại TTYT/BVĐK

- 07 Hội đồng khu vực khám tại địa điểm ngoài TTYT/BVĐK